

BẢO ĐẢM QUYỀN ĐƯỢC AN TOÀN TÍNH MẠNG, SỨC KHỎE VÀ DANH DỰ, NHÂN PHẨM CỦA TRẺ EM DÂN TỘC THIỂU SỐ

● LÊ THỊ THU HUYỀN - NGUYỄN HỒNG YẾN VY - ĐỖ QUANG TRUNG

TÓM TẮT:

Bài viết phân tích về thực trạng bảo đảm quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm của trẻ em dân tộc thiểu số, từ đó chỉ ra những bất cập còn tồn đọng trong hệ thống các quy định của pháp luật và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả bảo đảm quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm của trẻ em dân tộc thiểu số.

Từ khóa: bảo đảm quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm, trẻ em dân tộc thiểu số.

1. Đặt vấn đề

Bộ luật Dân sự năm 2015, Luật Trẻ em năm 2016, Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em 2016 và các văn bản pháp luật khác có liên quan đã có sự thừa nhận đối với các nhóm quyền của trẻ em dân tộc thiểu số, cũng như các phương thức bảo đảm quyền tương đương. Tuy nhiên, trẻ em dân tộc thiểu số vẫn là một đối tượng chưa được nghiên cứu sâu, đặc biệt đối với mối quan hệ mật thiết giữa đặc điểm của trẻ em dân tộc thiểu số với các hoạt động bảo đảm quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm; các hoạt động bảo đảm quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm của trẻ em dân tộc thiểu số chưa đạt được hiệu quả cao khiến cho nhiều đối tượng lợi dụng những điểm bất cập này để tiến hành các hành vi phạm tội

xâm hại đến các quyền trên của trẻ em dân tộc thiểu số. Vậy nên, việc hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo đảm quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm của trẻ em dân tộc thiểu số chính là đang xây dựng nền tảng, cơ sở vững chắc cho hoạt động bảo đảm các quyền trên của trẻ em dân tộc thiểu số.

Bên cạnh đó, nâng cao nhận thức về các nhóm quyền nói chung và quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm nói riêng của trẻ em dân tộc thiểu số - đối tượng được đánh giá thuộc nhóm người dễ bị tổn thương cũng là bước ngoặt quan trọng trong việc triển khai các hoạt động bảo đảm quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm của trẻ em dân tộc thiểu số bằng phương pháp tiếp cận dựa trên quyền con người (Human Rights - Based Approach - HRBA) một cách toàn diện và kiên quyết hơn.

2. Thực trạng về bảo đảm quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm của trẻ em dân tộc thiểu số

Hiện nay, các quy định pháp luật về bảo đảm quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm của trẻ em dân tộc thiểu số đã được ghi nhận và quy định tại các văn bản pháp lý, nhưng cơ chế bảo đảm quyền con người vẫn chưa được phát triển toàn diện, chưa được phát huy đầy đủ. Chính vì vậy, hoạt động bảo đảm những quyền trên với đối tượng là trẻ em dân tộc thiểu số vẫn còn tồn tại nhiều bất cập trên các phương diện sau:

Thứ nhất, về việc áp dụng phương pháp tiếp cận dựa trên quyền con người đối với nhóm người dễ bị tổn thương.

Theo nhận định chung của pháp luật quốc tế về nhân quyền, nhóm người dễ bị tổn thương (Vulnerable groups): “khái niệm dùng để chỉ các cộng đồng, nhóm người có vị thế về chính trị, kinh tế hoặc xã hội thấp hơn đa số, khiến họ có nguy cơ cao hơn bị bỏ quên hay bị vi phạm quyền. Chính vì vậy, họ cần được chú ý bảo vệ đặc biệt so với những nhóm, cộng đồng người khác”. Thực tế, trẻ em dân tộc thiểu số phải đối mặt với những rủi ro và nguy cơ xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp cao hơn người bình thường. Tuy vậy, các cơ chế bảo đảm hiện có vẫn chưa thật sự phản ánh được nguyên tắc HRBA “đòi hỏi trong quá trình xây dựng và thực hiện pháp luật phải hướng tới sự tôn trọng năng lực và giá trị của nhóm yếu thế, phải xây dựng được những cơ chế để nhóm yếu thế có cơ hội tự mình phát triển năng lực và giá trị của mình một cách chủ động và công bằng”. Cụ thể, việc bảo vệ và thúc đẩy quyền trẻ em chưa được tổ chức thực hiện một cách riêng biệt và độc lập mà chỉ được thực hiện gián tiếp thông qua các chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Bên cạnh đó, theo quy định tại điều 3, Luật Trẻ em năm 2016, đối tượng áp dụng gồm: “Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ sở

giáo dục, gia đình, công dân Việt Nam; cơ quan, tổ chức quốc tế, tổ chức nước ngoài hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam, cá nhân là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam”. Tuy nhiên, trẻ em chính là chủ thể của quyền, nhưng lại không nằm trong số những đối tượng điều luật này áp dụng. Từ đó cho thấy, trẻ em dân tộc thiểu số vẫn chưa được xác định là một chủ thể cụ thể trong các quy định về bảo đảm quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm. Điều này dẫn đến nguy cơ thực hiện các hoạt động bảo đảm quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm của trẻ em dân tộc thiểu số không được triển khai phù hợp, không đảm bảo được tính thực tế trong thực tiễn thực thi.

Thứ hai, về việc quy định các cơ chế bảo đảm quyền.

Luật Trẻ em 2016 đã có những quy định về phương thức bảo đảm cho trẻ em, tuy nhiên nội dung tại các điều khoản này vẫn còn chưa sát thực tiễn đối với trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Phạm vi Nhà nước bảo đảm tại chương III quy định về chăm sóc và giáo dục trẻ em bao gồm: (1) Bảo đảm về chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em; (2) Bảo đảm về chăm sóc sức khỏe trẻ em; (3) Bảo đảm về giáo dục cho trẻ em; (4) Bảo đảm về giáo dục cho trẻ em; (5) Bảo đảm điều kiện vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao, du lịch cho trẻ em. Tuy nhiên, đối với các phạm vi này, trẻ em dân tộc thiểu số vẫn có nguy cơ dễ bị bỏ lại phía sau. Đặc biệt khi các hành vi xâm phạm đến quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm diễn ra. Điều này dẫn đến các cơ chế bảo vệ đã được quy định khó khăn trong việc đảm bảo thực thi một cách chặt chẽ. Chính vì vậy, các hoạt động bảo vệ đã gặp nhiều bất lợi, thiếu hiệu quả khi áp dụng với nhóm đối tượng là trẻ em dân tộc thiểu số. Bên cạnh đó, điều 53 và điều 72 của Luật Trẻ em năm 2016 quy định về trách nhiệm của các chủ thể có thẩm quyền trong công tác bảo vệ trẻ em cũng được đánh giá là thiếu sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi phát hiện các trường hợp trẻ em nghi ngờ bị bạo

hành . Hơn nữa, các trình tự và thủ tục tiếp nhận thông tin, đánh giá vụ việc cũng còn mang tính lý thuyết dẫn đến thực tiễn thực hiện rườm rà, mất nhiều thời gian. Từ những quy định không mang tính thực tiễn cao, không đảm bảo cho việc bảo vệ trẻ khỏi những tác động xấu, dẫn đến cắt giảm tỉ lệ phản hồi của trẻ em dân tộc thiểu số đối với những hành vi xâm hại đến bảo đảm quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm, đặc biệt đối với các vụ việc về lạm dụng tình dục, bạo lực gia đình, kết hôn sớm,...

Thứ ba, về chế tài xử lý.

Theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 144/2013/NĐ-CP: “Quy định xử phạt vi phạm hành chính về bảo trợ, cứu trợ xã hội và bảo vệ, chăm sóc trẻ em” thì chế tài đối với những hành vi xâm hại đến bảo đảm quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm của trẻ em nói chung và trẻ em dân tộc thiểu số nói riêng thiếu tính răn đe. Trẻ có thể phải đối mặt với những hệ lụy nghiêm trọng, như: tổn thương tâm lý, tổn hại thể chất bởi những hành vi xâm hại của người phạm tội. Tuy nhiên, mức xử phạt cao nhất đối với hành vi của những người phạm tội chỉ từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng gây thiếu tính răn đe đối với người phạm tội. Chính vì vậy, các biện pháp chế tài cần phải được xây dựng chặt chẽ và nghiêm khắc hơn. Điển hình đối với các chủ thể vi phạm thuộc các cơ quan nhà nước, các tổ chức trung gian hoặc trực tiếp thực hiện công tác bảo đảm quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm của trẻ em dân tộc thiểu số.

Thứ tư, với tư cách là chủ thể của quyền nhưng trẻ em dân tộc thiểu số còn gặp nhiều hạn chế đối các năng lực hành vi pháp lý trong một số các trường hợp nhất định.

Tại khoản 1, điều 155, Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, các vụ án hình sự về tội phạm quy định tại khoản 1 các điều 134, 135, 136, 138, 139, 141, 143, 155, 156 và 226 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định chỉ được khởi tố vụ án hình sự khi có yêu cầu của người đại diện của bị hại là người dưới 18 tuổi. Từ đó có thể thấy, điều khoản này có thể trở

thành nguyên nhân dẫn đến tình trạng che đậy các hành vi phi pháp, xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em nói chung và trẻ em dân tộc thiểu số nói riêng. Hơn nữa, thực tế lại cho thấy các vụ việc liên quan đến tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm của trẻ em dân tộc thiểu số cũng có các trường hợp mà người đại diện của trẻ em (cha, mẹ, người chăm sóc nuôi dưỡng) không yêu cầu khởi tố vì một số lý do chủ quan, như: ảnh hưởng đến tâm lý của trẻ, danh dự của gia đình,... điều này khiến việc đảm bảo tính kịp thời trong hoạt động bảo đảm quyền cho trẻ em dân tộc thiểu số gặp nhiều khó khăn, điển hình là đối với nhóm quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự nhân phẩm. Ngoài ra, vấn đề này còn gián tiếp khiến hoạt động bảo đảm khó tiếp cận các em người đồng bào dân tộc thiểu số cư trú tại những vùng có vị trí - địa lý không thuận lợi.

Thứ năm, quy định pháp luật về các hành vi bị cấm tại điều 6, Luật Trẻ em năm 2016.

Trong đó, quy định cấm “Bỏ rơi, bỏ mặc, mua bán, bắt cóc, đánh tráo, chiếm đoạt trẻ em” tại khoản 2 của điều 6 của Luật. Tuy nhiên, không có quy định nào giải thích cụ thể và tách biệt hành vi “bỏ mặc” và “bỏ rơi”. Bên cạnh đó, sự phân chia giữa các nhóm hành vi bị cấm thiếu sự rõ ràng, liên kết và thống nhất. Do đó, trong thực tiễn thực hiện sẽ có khả năng tồn tại nhiều bất cập, ảnh hưởng đến quá trình tố tụng, không đảm bảo tính chính xác cao dẫn đến việc bảo đảm quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm của trẻ em dân tộc thiểu số chưa thực sự hiệu quả, chưa thống nhất với thực tế.

Thứ sáu, quy định về các cơ chế giám sát.

Những quy định về các biện pháp giám sát hiện có chưa đảm bảo được tính liên kết và phối hợp giữa các cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Chính vì vậy, việc tổ chức giám sát không đem lại hiệu quả cao. Đặc biệt đối với công tác quản lý những dự án hỗ trợ từ các tổ chức xã hội, dẫn đến trường hợp lạm dụng xâm hại đến bảo đảm quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm của trẻ em dân tộc thiểu số.

3. Một số kiến nghị nhằm bảo đảm quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm của trẻ em dân tộc thiểu số

Từ những bất cập nêu trên, Nhà nước cần có sự thay đổi trong định hướng xây dựng các quy định pháp luật và các chính sách dân tộc hướng đến bảo đảm các quyền cho trẻ em dân tộc thiểu số. Việc xây dựng các quy định pháp luật mang tính thực tiễn cao thay vì chỉ tập trung khẳng định các quyền cơ bản sẵn có sẽ giúp các công tác bảo đảm các quyền của trẻ em đồng bào dân tộc thiểu số dễ dàng tiếp cận hơn, tạo dựng được niềm tin vững chắc đối với trẻ em dân tộc thiểu số và các chủ thể khác trong xã hội bởi sự rõ ràng của các quy định pháp luật và sự gia tăng của tính bảo đảm trong các quan hệ pháp lý. Đặc biệt, đối với các quan hệ pháp lý liên quan đến bảo đảm quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm của trẻ em dân tộc thiểu số. Bên cạnh đó, cần nâng cao tỷ lệ phản hồi của trẻ em dân tộc thiểu số đối với các hành vi xâm phạm đến quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm.

Không chỉ vậy, các mối quan hệ nhân thân của trẻ em dân tộc thiểu số cũng cần được đề tâm và khích lệ tham gia vào hoạt động bảo đảm quyền. Cụ thể cần có các chiến lược trực tiếp và toàn diện để đổi mới các hoạt động nâng cao các tri thức về

quyền và bảo đảm quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm cho trẻ em dân tộc thiểu số và người dân địa phương.

Ngoài ra, Nhà nước cũng cần tập trung hơn nữa việc chấn chỉnh và đào tạo đội ngũ cán bộ đồng bào dân tộc thiểu số. Đặc biệt trước sự thay đổi không ngừng của nền khoa học - công nghệ, cần có sự mở rộng phạm vi không gian phòng ngừa đối với các tác nhân đe dọa đến bảo đảm quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm của trẻ em dân tộc thiểu số.

4. Kết luận

Tóm lại, hệ thống pháp luật nước ta hiện nay đã xây dựng chi tiết hơn những quy định về quyền và bảo đảm quyền của trẻ em nói chung và trẻ em dân tộc thiểu số nói riêng. Tuy nhiên, những quy định này vẫn còn tồn tại một số điểm bất cập cần được xem xét hoàn thiện. Đặc biệt là các quy định về việc bảo đảm quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm của trẻ em dân tộc thiểu số vẫn chưa đảm bảo được tính phù hợp, thực tế như đã đề cập. Chính vì vậy, cần có sự điều chỉnh kịp thời để các quy định pháp luật có liên quan phát huy hiệu quả, trở thành nền tảng pháp lý vững chắc cho hoạt động bảo đảm quyền được an toàn tính mạng, sức khỏe và danh dự, nhân phẩm của trẻ em dân tộc thiểu số ■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN VÀ THAM KHẢO:

¹Phạm Công Tùng (tháng 8/2024). Quyền con người trong thực hiện pháp luật tại Việt Nam. Truy cập tại: <https://www.xaydungdang.org.vn/nhan-quyen-va-cuoc-song/quyen-con-nguoi-trong-thuc-hien-phap-luat-tai-viet-nam-21373>.

²Nguyễn Quang Thành, Trần Thị Thu Trang (tháng 8/2024). Quan niệm về quyền con người và quyền của nhóm người dễ bị tổn thương theo pháp luật quốc tế. Truy cập tại: https://truongchinhtri.dongthap.gov.vn/chitiet-bai-viet/-/asset_publisher/1mOzUrGkrdAE/content/id/5078382.

³Lê Thị Thu Trang (2023). Tiếp cận dựa trên quyền con người trong việc thực hiện pháp luật về bảo vệ quyền của nhóm yếu thế ở Việt Nam hiện nay. Truy cập tại: https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/van_hoa_xa_hoi/-/2018/840602/tiep-can-dua-tren-quyen-con-nguoi-trong-viec-thuc-hien-phap-luat-ve-bao-ve-quyen-cua-nhom-yeu-the-o-viet-nam-hien-nay.aspx.

⁴Nguyễn Thị Sương (2021). Một số bất cập trong quy định của pháp luật bảo vệ trẻ em khỏi nạn bạo hành. Truy cập tại: <https://fdvn.vn/mot-so-bat-cap-trong-quy-dinh-cua-phap-luat-bao-ve-tre-em-khoi-nan-bao-hanh/>.

Ngày nhận bài: 25/8/2024

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 15/9/2024

Ngày chấp nhận đăng bài: : 25/9/2024

Thông tin tác giả:

1. LÊ THỊ THU HUYỀN

2. NGUYỄN HỒNG YẾN VY

3. ĐỖ QUANG TRUNG

Sinh viên, Trường Đại học Luật - Đại học Huế

PROTECTING THE RIGHTS TO INVIOABILITY OF THE BODY, TO THE PROTECTION BY LAW OF HEALTH, HONOR AND DIGNITY OF ETHNIC MINORITY CHILDREN

● LE THI THU HUYEN¹

● NGUYEN HONG YEN VY¹

● DO QUANG TRUNG¹

¹Student, University of Law - Hue University

ABSTRACT:

The 2016 Law on Children and other legal documents within Vietnam's legal system contain provisions aimed at ensuring the safety, health, honor, and dignity of children. However, the practical implementation of these provisions has revealed several shortcomings. Specifically, in ethnic minority areas, legal regulations often lack practical applicability, exacerbated by challenges related to geography, socio-economic conditions, transportation, and limited access to information for children and local communities. These factors hinder the effective protection of the rights of ethnic minority children. This study analyzes the current state of safeguarding the safety, health, honor, and dignity of ethnic minority children, identifies gaps in the existing legal framework, and proposes solutions to improve the effectiveness of these protections.

Keywords: ethnic minority children, right to inviolability of the body, to the protection by law of health, honor and dignity.